

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bỉm sơn ngày 11 tháng 5 năm 2018

Số: 38 / 2018/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 57/ 2018/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Tổng Thị D** sinh năm 1988

Và Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn P** sinh năm 1986

Đều trú tại: Số nhà 162, khu phố 4, phường Phú Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 1 điều 28, điều 212 và 213; khoản 3 điều 144; khoản 4 điều 147 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự. Điều 55; 81;82;83;84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 và mục 1.1(phần án phí Dân sự) danh mục về án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :

Nguyên đơn: Chị **Tổng Thị D** sinh năm 1988

Và Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn P** sinh năm 1986

Đều trú tại: Số nhà X, khu phố N, phường P, thị xã B, tỉnh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tống Thị D và anh Nguyễn Văn P.

***Về phần con cái:** Vợ chồng có 02 con chung cháu đầu tên là: Nguyễn Tiến Đ (nam) sinh ngày 26/11/2013. Cháu thứ hai tên là: Nguyễn Thùy D (nữ) sinh ngày 11/3/2016. Hai bên thống nhất giao cháu Nguyễn Tiến Đ cho anh Nguyễn Văn P trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên và giao cháu Nguyễn Thùy D cho chị Tống Thị D trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Phần cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự tự giải quyết với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Về phần tài sản:** các đương sự tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Về án phí:** Chị Tống Thị D và anh Nguyễn Văn P mỗi người phải nộp 75.000đ án phí DSST. Hai bên thống nhất chuyển tiền dự phí chị D đã nộp tại chi cục Thi hành án Dân sự Bim sơn là **300.000đ** (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số: 0000617 ngày 11 tháng 4 năm 2018 sang phần án phí Dân sự mà hai người phải nộp. Như vậy, chị D và anh P đã thi hành xong khoản án phí Dân sự.

-Trả lại cho chị Tống Thị D số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) sau khi trừ đi khoản án phí mà chị D và anh P phải nộp. Như vậy, chị D và anh P đã thi hành xong khoản án phí Dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND P Phú sơn, TX Bim sơn, tỉnh Thanh hóa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

